

I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

(1) Đó là mùa của những tiếng chim reo

Trời xanh biếc, nắng tràn lên khắp ngả

Đất thành cây, mật trào lên vị quả

Bước chân người bỗng mở những đường đi

(2) Đó là mùa không thể giấu che

Cả vạn vật đều phơi trần dưới nắng

Biển xanh thẳm, cánh buồm lông lộng trắng

Từ những miền cay đắng hóa thành thơ.

(3) Đó là mùa của những ước mơ

Những dự vọng muôn đời không kẻ xiết

Gió bão hòa, mưa thành sông thành bể

Một thoáng nhìn có thể hóa tình yêu

(4) Đó là mùa của những buổi chiều

Cánh diều giấy nghiêng vòm trời cao vút

Tiếng đế thức suốt đêm dài oi bức

Tiếng cuốc dồn thúc giục nắng đang trưa

(5) Mùa hạ của tôi, mùa hạ đã đi chưa

Ôi tuổi trẻ bao khát khao còn, hết

Mà mặt đất màu xanh là vẫn biển

Quả ngọt ngào thắm thiết vẫn màu hoa.

(Mùa hạ – Xuân Quỳnh, *Thơ Xuân Quỳnh*, NXB Văn học, 2016, tr. 34)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ tự do
- B. Thơ tám chữ
- C. Thơ lục bát
- D. Thơ thất ngôn bát cú Đường luật.

Câu 2. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong những dòng thơ in đậm:

- A. Ẩn dụ
- B. So sánh
- C. Điệp cấu trúc
- D. Nói quá

Câu 3. Câu thơ nào sau đây thể hiện sự biến chuyển của cây trái trong mùa hạ?

- A. *Đất thành cây, mật trào lên vị quả*
- B. *Từ những miền cay đắng hóa thành thơ.*
- C. *Gió bão hòa, mưa thành sông thành bể.*
- D. *Cánh diều giấy nghiêng vòm trời cao vút.*

Câu 4. Khổ (4) bài thơ miêu tả những âm thanh nào?

- A. Tiếng mưa rơi và tiếng cuốc.
- B. Tiếng bước chân người và chim reo.
- C. Tiếng sáo diều và sóng biển.
- D. Tiếng dế và tiếng cuốc.

Câu 5. Dòng nào dưới đây thể hiện đầy đủ những đặc điểm của bức tranh mùa hạ trong khổ thơ (1) và khổ thơ (2)?

- A. Mùa hạ rực rỡ, căng tràn sức sống.
- B. Mùa hạ rộn rã của tiếng chim reo, của sắc biếc trời xanh, của nắng vàng rực rỡ, cây cối trưởng thành cho đời mật ngọt, của biển xanh buồm trắng tinh khiết.
- C. Mùa hạ đẹp đẽ, trong sáng, tinh khiết với biển xanh, buồm trắng.
- D. Mùa hạ rực rỡ, nên thơ, tinh khiết khiến tâm hồn con người nhẹ nhàng, bay bổng.

Câu 6. Trong khổ thơ (3), mùa hạ gắn với giai đoạn nào của cuộc đời con người?

- A. Thời thơ ấu hồn nhiên, trong sáng và đẹp đẽ
- B. Giai đoạn trưởng thành nhiều thăng trầm, thử thách
- C. Tuổi già thâm trầm, từng trải
- D. Tuổi trẻ nhiều đam mê, khát vọng, hoài bão

Câu 7. Chọn phương án trả lời đúng nhất tâm trạng của nhân vật trữ tình trong khổ thơ (5):

- A. Thăng thốt, tiếc nuối khi mùa hạ đã đi qua
- B. Thăng thốt, tiếc nuối khi mùa hạ của mình đã qua và mong muốn níu giữ những khát khao tuổi trẻ
- C. Thăng thốt, tiếc nuối tuổi trẻ và tin tưởng dù năm tháng qua đi nhưng những khát khao, ước mơ vẫn còn mãi.
- D. Tin tưởng dù năm tháng đi qua nhưng những khát khao, ước mơ vẫn còn mãi

Trả lời câu hỏi:

Câu 8. Thông điệp nào trong bài thơ có ý nghĩa nhất đối với anh/chị? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 9. Câu thơ *Bước chân người bỗng mở những đường đi* gợi lên trong anh/chị suy nghĩ gì về sức mạnh của con người trong cuộc sống?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 10. Nét độc đáo của Xuân Quỳnh trong bài thơ là từ mùa hạ của thiên nhiên đã liên hệ đến mùa hạ của đời người. Anh/chị hãy viết đoạn văn khoảng 5– 7 dòng làm sáng rõ nét độc đáo ấy.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. VIẾT: (4,0 điểm)

Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa nhón mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bé trên tay.

Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chờng ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gãy nát. Mùa rét thì giải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chừng ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi

tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà. Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai muốn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bé, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rom, để mong lấy cái ấm của mình áp ủ cho nó.

Cuộc đời của gia đình bác Lê cứ như thế mà lặng lẽ qua, ngày no rồi lại ngày đói. Tuy vậy, cũng có những ngày vui vẻ. Những ngày nắng ấm trong năm, hay những buổi chiều mùa hạ, mẹ con bác Lê cùng nhau ngồi chơi ở trước cửa nhà. Các người hàng xóm cũng làm như thế. Các bà mẹ ngồi rủ rủ với nhau những câu chuyện kín đáo, các trẻ con nô đùa dưới quán chợ, còn các bà già thì ngồi rũ tóc tìm chấy ngoài bóng nắng. Bác Lê đem thằng Hi, con Phún ra gọt tóc cho chúng nó bằng một cái mảnh chai sắc. Thằng cả ngồi đan lại cái lờ, còn những đứa khác chơi quanh gần đấy. Trong ngày hè nóng nực, con bác Lê đứa nào cũng lờ đầu - bác ta bảo là một cái bệnh gia truyền từ đời ông tam đại - nên bác lấy phẩm xanh bôi cho chúng nó. Trông mẹ con bác lại giống mẹ con đàn gà, mà những con gà con người ta bôi xanh lên đầu cho khỏi lẩn. Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đồi, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo:

- Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.

Bác Lê bao giờ cũng trả lời một câu:

- Mất bớt đi cho nó đỡ tội!

Nhưng mọi người biết bác Lê quý con lắm. Tuy bác hết sức công bằng, người ta cũng thấy bác yêu thằng Hi hơn cả, nó là con thứ chín, và ốm yếu xanh xao nhất nhà. Bác thường bế nó lên lòng, hôn hít, rồi khoe với hàng xóm: nội cả nhà chỉ có nó là giống thầy cháu như đúc. Rồi bác ôm con ngồi lặng yên một lát, như để nhớ lại chuyện gì đã lâu lắm.

(Trích Nhà mẹ Lê - Thạch Lam, Nhà xuất bản Đời nay, 1937)

Thực hiện yêu cầu:



.....
.....
.....
.....

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.